

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 21-6-2022

*V/v tranh chấp ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương Trúc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Bích Phượng

2. Ông Nguyễn Đăng Khoa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Lệ Trinh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 về “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2022/QĐST-HNGĐ ngày 03/6/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Tuyết V, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Ấp 5, xã A, huyện C, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông Phan Anh T, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Ấp 5, xã A, huyện C, tỉnh Long An.

(Bà V có mặt, ông T vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện nhận ngày 22/02/2022 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết V trình bày: bà và ông T cưới nhau vào năm 1989, có đăng ký kết hôn vào ngày 31/12/2003 tại UBND xã A, huyện C, tỉnh Long An. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung và ông T không chung thủy với bà nên vợ chồng cãi vã và ly thân từ năm 2018 đến nay. Nay, bà nhận thấy không còn tình cảm với ông T, vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên bà khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Phan Anh T.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Phan Anh Vũ Bình, sinh ngày: 06/10/1990 và Phan Anh V An, sinh ngày: 23/12/2003, đã thành niên.

Về chia tài sản: không có.

Về nợ chung: không có.

Tại Bản tự khai ngày 26/5/2022, bị đơn ông Phan Anh T trình bày: ông và bà V cưới nhau năm 1989 và có đăng ký kết hôn ngày 31/12/2003 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, tỉnh Long An. Cách nay khoảng 05 năm thì vợ chồng có mâu thuẫn do bà V ghen tuông cho rằng ông có tình cảm với người khác nhưng sau đó vợ chồng đã giải quyết mâu thuẫn xong. Nay vợ chồng ông bà không có mâu thuẫn gì trầm trọng, bà V đi làm trên thành phố Hồ Chí Minh mỗi tháng về nhà 01 lần và vợ chồng ly thân từ năm 2017 đến nay. Ông không đồng ý ly hôn với bà V vì thương các con.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Phan Anh Vũ B, sinh ngày: 06/10/1990 và Phan Anh Vân A, sinh ngày: 23/12/2003, đã thành niên.

Về chia tài sản và nợ chung: không có.

Ông T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Tuyết V khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Phan Anh T là quan hệ tranh chấp ly hôn, căn cứ theo qui định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ông Phan Anh T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt; Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt ông T.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị Tuyết V và ông Phan Anh T cưới nhau vào năm 1989, có đăng ký kết hôn vào ngày 31/12/2003 tại UBND xã A, huyện C, tỉnh Long An là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên nhân dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm và không tin tưởng vào sự chung thủy của nhau. Nay bà V cương quyết xin ly hôn, ông T không đồng ý nhưng không tìm ra được giải pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng và không đến Tòa án nên có đủ căn cứ để chứng minh mâu thuẫn giữa bà V và ông T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Tuyết V được ly hôn với ông Phan Anh T.

[2.2] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Phan Anh Vũ B, sinh ngày: 06/10/1990 và Phan Anh Vân A, sinh ngày: 23/12/2003, đã thành niên nên không xét.

[2.3] Về chia tài sản và nợ chung: Bà V và ông T trình bày tài sản chung và nợ chung không có nên không xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về chia tài sản và nợ chung thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

[2.4] Về án phí: Bà V là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí, căn cứ theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tạm ứng án phí và án phí cho bà V.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Tuyết V về việc “tranh chấp ly hôn” đối với ông Phan Anh T.

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tuyết V được ly hôn với ông Phan Anh T.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tuyết V là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí, căn cứ theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tạm ứng án phí và án phí cho bà V.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Phương Trúc**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Phương Trúc**